

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN GIÀU

THỜI KHÓA BIỂU HKII NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 13/2/2023

Thứ	Buổi	Tiết	12A1	12A2	12A3	12A4	12A5	12A6	12A7	12A8	12A9	12A10	12A11	12A12	12A13	12A14	
2	C	1	Hóa học- LVHiển	Vật lý- PTHợp	Toán- LPThành	Ngoại ngữ- NĐBThy	Toán- PNSang	Ngoại ngữ- NNĐTrang	Hóa học- LVNam	Công nghệ- HTCông	Ngữ văn- PTPLinh	Ngữ văn- NTTVân	Toán- BVTAnh	Toán- ĐQVinh	Ngoại ngữ- NVKAnh	Hóa học- NTThịnh	
		2	Ngữ văn- TVHuy	Vật lý- PTHợp	Toán- LPThành	Sinh học- NTLý	Toán- PNSang	Ngoại ngữ- NNĐTrang	Ngữ văn- PTPLinh	Toán- BVTAnh	Sinh học- VTMDung	Ngữ văn- NTTVân	Lịch Sử- NTKTIên	GD QP-AN- NTLành	Hóa học- NTThịnh	Ngoại ngữ- TTCĐiệp	
		3	Địa Lý- PTTTTrang	Ngữ văn- NTTVân	Ngoại ngữ- HTNghĩa	Vật lý- HTCổng	Lịch Sử- HTHiền	Vật lý- PTHợp	Sinh học- PTKAnh	Sinh học- VTMDung	Ngoại ngữ- BTNTuyển	Ngoại ngữ- NNĐTrang	Lịch Sử- NTKTIên	Hóa học- LVNam	Ngữ văn- NLTHà	Ngữ văn- TVHuy	
		4	Sinh học- PTKAnh	Ngữ văn- NTTVân	Công nghệ- ĐXThịnh	Vật lý- HTCổng	Hóa học- NTThịnh	Sinh học- VTMDung	Địa Lý- PTTTTrang	Hóa học- LVHiển	Ngoại ngữ- BTNTuyển	Ngoại ngữ- NNĐTrang	Ngoại ngữ- NĐBThy	Ngữ văn- NTTHương	Ngữ văn- NLTHà	Ngữ văn- TVHuy	
		5															
3	C	1	Ngoại ngữ- HĐThịnh	Hóa học- NTSơn	Hóa học- NTPThảo	Ngữ văn- PVPPhong	Sinh học- NTLý	Hóa học- NTThịnh	Hóa học- LVNam	Ngữ văn- PTPLinh	GD CD- MTTrưởng	Toán- LPThành	Địa Lý- TTTPhuong	Ngữ văn- NTTHương	Ngữ văn- NLTHà	Ngoại ngữ- TTCĐiệp	
		2	Ngoại ngữ- HĐThịnh	Hóa học- NTSơn	Ngoại ngữ- HTNghĩa	Ngữ văn- PVPPhong	Ngoại ngữ- TTCĐiệp	Hóa học- NTThịnh	Hóa học- LVNam	Toán- BVTAnh	Hóa học- LVHiển	Sinh học- LPThành	Toán- NTLý	Ngữ văn- NTTHương	Ngữ văn- NLTHà	Địa Lý- TTTPhuong	
		3	GDTC- NDChâu	Vật lý- PTHợp	Lịch Sử- HTHiền	Toán- VTLương	Địa Lý- TTTPhuong	Ngữ văn- NLTHà	Ngữ văn- PTPLinh	GD CD- MTTrưởng	Công nghệ- TXCửu	Hóa học- LVHiển	Toán- BVTAnh	Ngoại ngữ- HTNghĩa	Vật lý- NTNHằng	Hóa học- NTThịnh	
		4	GDTC- NDChâu	GD CD- TMTèo	Ngữ văn- NTTHương	Toán- VTLương	Tin học- VSHùng	Ngữ văn- NLTHà	Ngữ văn- PTPLinh	Lịch Sử- HTHiền	GD CD- MTTrưởng	Hóa học- LVHiển	Toán- BVTAnh	Vật lý- NTNHằng	Hóa học- NTThịnh	Vật lý- TXCửu	
		5															
4	C	1	Hóa học- LVHiển	Toán- TĐNam	Hóa học- NTPThảo	Ngoại ngữ- NĐBThy	Ngữ văn- NLTHà	GD CD- TMTèo	Ngoại ngữ- THTThủy	Lịch Sử- HTHiền	Địa Lý- TTTPhuong	Ngoại ngữ- NNĐTrang	Ngữ văn- TVHuy	Ngoại ngữ- HTNghĩa	Toán- NTTDương	Ngoại ngữ- TTCĐiệp	
		2	Hóa học- LVHiển	Toán- TĐNam	Vật lý- ĐXThịnh	Ngoại ngữ- NĐBThy	Ngữ văn- NLTHà	Tin học- VSHùng	Ngoại ngữ- THTThủy	Địa Lý- TTTPhuong	Lịch Sử- HTHiền	Ngoại ngữ- NNĐTrang	Ngữ văn- TVHuy	Sinh học- NTLý	Toán- NTTDương	GD CD- TMTèo	
		3	Sinh học- PTKAnh	Ngoại ngữ- BTNTuyển	Địa Lý- TTTPhuong	Sinh học- NTLý	Ngoại ngữ- TTCĐiệp	Ngữ văn- NLTHà	Toán- NTTDương	Ngoại ngữ- THTThủy	Lịch Sử- HTHiền	Vật lý- TXCửu	Toán- BVTAnh	Lịch Sử- NTKTIên	Ngoại ngữ- NVKAnh	GD CD- TMTèo	
		4															
		5															
5	C	1	Ngữ văn- TVHuy	Toán- TĐNam	Hóa học- NTPThảo	Ngoại ngữ- NĐBThy	Ngữ văn- NLTHà	Ngoại ngữ- NNĐTrang	GDTC- ĐVTuần	Ngữ văn- PTPLinh	Toán- VTLương	Địa Lý- TTTPhuong	Lịch Sử- NTKTIên	Toán- ĐQVinh	Toán- NTTDương	Lịch Sử- ĐTHạt	
		2	Ngữ văn- TVHuy	Toán- TĐNam	Hóa học- NTPThảo	GD CD- LTThủy	Ngữ văn- NLTHà	Vật lý- PTHợp	GDTC- ĐVTuần	Ngữ văn- PTPLinh	Toán- VTLương	Địa Lý- TTTPhuong	Ngoại ngữ- NĐBThy	Toán- ĐQVinh	Toán- NTTDương	GD QP-AN- NTLành	
		3	Hóa học- LVHiển	Ngữ văn- NTTVân	Ngữ văn- NTTHương	Toán- VTLương	Toán- PNSang	Toán- LATuần	Toán- NTTDương	Ngoại ngữ- THTThủy	Ngữ văn- PTPLinh	Ngoại ngữ- NNĐTrang	Địa Lý- TTTPhuong	Ngoại ngữ- HTNghĩa	GD CD- TMTèo	Lịch Sử- ĐTHạt	
		4	Ngoại ngữ- HĐThịnh	Ngữ văn- NTTVân	Lịch Sử- HTHiền	Địa Lý- TTTPhuong	Vật lý-NTĐạt	Lịch Sử- NTKTIên	Lịch Sử- ĐTHạt	Ngoại ngữ- THTThủy	Ngữ văn- PTPLinh	Ngoại ngữ- NNĐTrang	Tin học- NTTHằng	Ngoại ngữ- HTNghĩa	GD CD- TMTèo	Toán- ĐQVinh	
		5															
6	C	1	Toán- NTTTâm	Lịch Sử- HTHiền	Vật lý- ĐXThịnh	Vật lý- HTCổng	GD QP-AN- NTThị	Ngữ văn- NLTHà	Ngoại ngữ- THTThủy	GDTC- ĐVTuần	Ngoại ngữ- BTNTuyển	Lịch Sử- NTKTIên	Vật lý- NTNHằng	Ngoại ngữ- HTNghĩa	Ngoại ngữ- NVKAnh	Toán- ĐQVinh	
		2	Lịch Sử- NTKTIên	Lịch Sử- HTHiền	Vật lý- ĐXThịnh	Vật lý- HTCổng	Toán- PNSang	GD QP-AN- NTThị	Ngoại ngữ- THTThủy	GDTC- ĐVTuần	Ngoại ngữ- BTNTuyển	GD CD- MTTrưởng	Địa Lý- TTTPhuong	Công nghệ- NTNHằng	Ngoại ngữ- NVKAnh	Toán- ĐQVinh	
		3	Lịch Sử- NTKTIên	Toán- TĐNam	GD QP-AN- NTLành	Ngữ văn- PVPPhong	Toán- PNSang	GDTC- ĐVTuần	Vật lý- NTNHằng	Ngoại ngữ- THTThủy	Lịch Sử- HTHiền	Địa Lý- TTTPhuong	GD QP-AN- NTThị	Toán- ĐQVinh	Công nghệ- TXCửu	Ngoại ngữ- TTCĐiệp	
		4	GD QP-AN- NTLành	Toán- TĐNam	Ngoại ngữ- HTNghĩa	Ngữ văn- PVPPhong	Hóa học- NTThịnh	GDTC- ĐVTuần	Vật lý- NTNHằng	GD QP-AN- NTThị	Vật lý- HTCổng	Sinh học- VTMDung	Hóa học- LVNam	Toán- ĐQVinh	Lịch Sử- ĐTHạt	Ngoại ngữ- TTCĐiệp	
		5															
7	C	1															
		2															
		3															
		4															
		5															

THỜI KHÓA BIỂU HKII NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 13/2/2023

Thứ	Buổi	Tiết	11A1	11A2	11A3	11A4	11A5	11A6	11A7	11A8	11A9	11A10	11A11	11A12	11A13	11A14	
	C	1	Ngữ văn- ĐTNỖn	Hóa học- BADuỹ	Công nghệ- TXCũ	Ngoại ngữ- HTNghiã	Ngoại ngữ- PTKNhi	Vật lý- NTBTâm	GD QP-AN- NTThi	Ngoại ngữ- TTTTLinh	Địa Lý- TTTTPhươg	Toán-TĐLộc	Vật lý- NTTHòa	Nghề- NTTHằg	Sinh học- LTLAnh	Ngoại ngữ- HTMPhươg	
		2	Ngữ văn- ĐTNỖn	Hóa học- BADuỹ	Vật lý- ĐXTThinh	Ngoại ngữ- HTNghiã	Ngoại ngữ- PTKNhi	Vật lý- NTBTâm	Công nghệ- TXCũ	Công nghệ- TXCũ	Ngoại ngữ- TTTTLinh	Ngoại ngữ- NVKANh	Toán-TĐLộc	Vật lý- NTTHòa	Địa Lý- TTTTPhươg	Nghề- NTTHằg	Ngoại ngữ- HTMPhươg
		3	Ngoại ngữ- TTCĐiệp	Toán- NTTTâm	Toán-TĐLộc	Sinh học- LTLAnh	GD QP-AN- NTThi	Công nghệ- TXCũ	Toán- PNTMy	Toán- VCTrang	Hóa học- BADuỹ	Nghề- PTTuyệt	Hóa học- NTTHiễn	Hóa học- LVHiễn	Hóa học- LVHiễn	Toán- PNSang	Toán- TĐNAm
		4	GD QP-AN- NTLành	Toán- NTTTâm	Toán-TĐLộc	Vật lý- NTBTâm	Toán- BVTAnh	Ngoại ngữ- NVKANh	Toán- PNTMy	Hóa học- NTTHiễn	Hóa học- BADuỹ	Công nghệ- TXCũ	Địa Lý- TTTTPhươg	Vật lý- PTHợp	Toán- PNSang	Toán- TĐNAm	
		5															
	C	1	Nghề- KTKhoa	Ngoại ngữ- BTNTuỹn	Toán-TĐLộc	Địa Lý- PTTTrang	Hóa học- BADuỹ	Toán- NTTTâm	Nghề- VSHùng	Toán- VCTrang	Toán- PNTMy	Vật lý- NTTHòa	Ngữ văn- TTThu	Hóa học- LVHiễn	Nghề- NTTHằg	Ngữ văn- TVHuy	
		2	Vật lý- NTTHòa	Ngoại ngữ- BTNTuỹn	Nghề- KTKhoa	Toán- VTBLiên	Hóa học- BADuỹ	Ngoại ngữ- NVKANh	GDĐC- TMTèo	Toán- VCTrang	Toán- PNTMy	Hóa học- NTPThảo	Ngữ văn- TTThu	Công nghệ- TXCũ	Vật lý- PTHợp	Ngữ văn- TVHuy	
		3	Toán- LATuần	Toán- NTTTâm	Nghề- KTKhoa	Toán- VTBLiên	Vật lý- NTBTâm	Tin học- VSHùng	Hóa học- NTSơn	Ngữ văn- TTThu	Ngoại ngữ- NVKANh	Hóa học- NTPThảo	Vật lý- NTTHòa	Nghề- NTTHằg	Ngoại ngữ- BTNTuỹn	Vật lý- NTTHòa	
		4	Toán- LATuần	Toán- NTTTâm	Ngoại ngữ- HTNghiã	GD QP-AN- NTThi	Công nghệ- NTBTâm	Ngữ văn- TTThu	Hóa học- NTSơn	Địa Lý- TTTTPhươg	Ngoại ngữ- NVKANh	Nghề- PTTuyệt	Nghề- NTTHằg	Ngoại ngữ- PTKNhi	Ngoại ngữ- BTNTuỹn	Hóa học- HTPThảo	
		5															
	C	1	Lịch Sử- NTKTIên	Công nghệ- TXCũ	Vật lý- ĐXTThinh	Nghề- PTTuyệt	Ngoại ngữ- PTKNhi	Ngữ văn- TTThu	Nghề- VSHùng	Sinh học- PTKANh	GDĐC- ĐVThuần	Lịch Sử- ĐTHat	Toán- VCTrang	GDĐC- TTTTùng	Ngoại ngữ- BTNTuỹn	Vật lý- NTTHòa	
		2	Nghề- KTKhoa	Lịch Sử- NTKTIên	Ngoại ngữ- HTNghiã	Lịch Sử- ĐTHat	Ngoại ngữ- PTKNhi	Sinh học- PTKANh	Vật lý- NTTHòa	Toán- VCTrang	GDĐC- ĐVThuần	Nghề- PTTuyệt	Ngữ văn- TTThu	GDĐC- TTTTùng	Ngoại ngữ- BTNTuỹn	Hóa học- NTPThảo	
		3	Nghề- KTKhoa	GDĐC- NDChâu	Ngoại ngữ- HTNghiã	Tin học- PTTuyệt	Tin học- VSHùng	Lịch Sử- ĐTHat	Vật lý- NTTHòa	Ngữ văn- TTThu	Vật lý- ĐXTThinh	Hóa học- NTPThảo	Ngoại ngữ- NĐBThỹ	Toán- VCTrang	Tin học- NTTHằg	Toán- TĐNAm	
		4	Ngoại ngữ- TTCĐiệp	GDĐC- NDChâu	Nghề- KTKhoa	Ngoại ngữ- HTNghiã	Toán- BVTAnh	Công nghệ- TXCũ	Sinh học- PTKANh	Ngữ văn- TTThu	Ngoại ngữ- NVKANh	Hóa học- NTPThảo	Tin học- NTTHằg	Lịch Sử- ĐTHat	GDĐC- TTTTPhươg	TMTèo	
		5															
	C	1	Toán- LATuần	Ngữ văn- TTTTTrinh	Ngoại ngữ- HTNghiã	Nghề- PTTuyệt	Ngoại ngữ- PTKNhi	Toán- NTTTâm	Toán- PNTMy	Toán- VCTrang	Vật lý- ĐXTThinh	Toán-TĐLộc	Nghề- NTTHằg	Hóa học- LVHiễn	Vật lý- PTHợp	Ngoại ngữ- HTMPhươg	
		2	Toán- LATuần	Ngữ văn- TTTTTrinh	Ngoại ngữ- HTNghiã	Nghề- PTTuyệt	Lịch Sử- ĐTHat	Toán- NTTTâm	Toán- PNTMy	Toán- VCTrang	Vật lý- ĐXTThinh	Toán-TĐLộc	Nghề- NTTHằg	Hóa học- LVHiễn	Ngoại ngữ- BTNTuỹn	Công nghệ- NTTHòa	
		3	Công nghệ- NTTHòa	Ngoại ngữ- BTNTuỹn	Toán-TĐLộc	Toán- VTBLiên	Nghề- VSHùng	Ngoại ngữ- NVKANh	Ngoại ngữ- TTTTLinh	Ngữ văn- TTThu	Tin học- KTKhoa	GD QP-AN- NTLành	Ngoại ngữ- NĐBThỹ	GDĐC- LTThỹ	Nghề- NTTHằg	Tin học- PTTuyệt	
		4	Công nghệ- NTTHòa	Ngoại ngữ- BTNTuỹn	Toán-TĐLộc	Toán- VTBLiên	Nghề- VSHùng	Ngoại ngữ- NVKANh	Ngữ văn- TTThu	Công nghệ- NTTHòa	Ngữ văn- TTTTTrinh	Tin học- PTTuyệt	GD QP-AN- NTLành	Toán- VCTrang	Ngữ văn- NLTHà	Toán- TĐNAm	
		5															
	C	1	Ngoại ngữ- TTCĐiệp	Nghề- KTKhoa	Ngữ văn- ĐTNỖn	GDĐC- MTTrườg	Ngoại ngữ- PTKNhi	Nghề- VSHùng	Lịch Sử- ĐTHat	Ngoại ngữ- TTTTLinh	Công nghệ- TXCũ	GDĐC- TTTTùng	Công nghệ- NTTHòa	Ngữ văn- TTTTTrinh	Toán- PNSang	Toán- TĐNAm	
		2	Ngoại ngữ- TTCĐiệp	Nghề- KTKhoa	Ngữ văn- ĐTNỖn	Ngoại ngữ- HTNghiã	Ngoại ngữ- PTKNhi	Toán- NTTTâm	Ngoại ngữ- TTTTLinh	Nghề- VSHùng	Công nghệ- TXCũ	GDĐC- TTTTùng	Công nghệ- NTTHòa	Ngữ văn- TTTTTrinh	Ngữ văn- NLTHà	Toán- TĐNAm	
		3	Vật lý- NTTHòa	Vật lý- ĐXTThinh	GDĐC- MTTrườg	Ngoại ngữ- HTNghiã	Ngữ văn- TTTTTrinh	Toán- NTTTâm	Ngoại ngữ- TTTTLinh	Nghề- VSHùng	Nghề- KTKhoa	Ngoại ngữ- HTMPhươg	GDĐC- TTTTùng	Ngoại ngữ- PTKNhi	Ngữ văn- NLTHà	Lịch Sử- ĐTHat	
		4	Ngữ văn- ĐTNỖn	GDĐC- MTTrườg	Hóa học- NTTHiễn	Toán- VTBLiên	Ngữ văn- TTTTTrinh	Ngoại ngữ- NVKANh	Địa Lý- TTTTPhươg	Lịch Sử- NTKTIên	Hóa học- BADuỹ	Ngoại ngữ- HTMPhươg	GDĐC- TTTTùng	Ngoại ngữ- PTKNhi	Hóa học- NTSơn	Công nghệ- NTTHòa	
		5															
		1															
		2															

[illegible]

THỜI KHÓA BIỂU HKII NĂM HỌC 2022-2023 ÁP DỤNG NGÀY 13/2/2023

[illegible]